

Số/ No.: 6373/2026/CV-CTD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 08 năm 2026
Ho Chi Minh City, 06 August 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To: - Ủy Ban Chứng Khoán nhà nước/ **State Securities Commission of Vietnam**
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố
Hồ Chí Minh/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội/ **Vietnam**
Exchange/ Hochiminh Stock Exchange/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/ **Name of organization**: Công ty Cổ phần Xây Dựng Coteccons/ **Coteccons Construction Joint Stock Company**
 - Mã chứng khoán/ **Stock code**: CTD
 - Địa chỉ/ **Address**: 236/6 Điện Biên Phủ, P. Gia Định, TP. Hồ Chí Minh/ **236/6 Dien Bien Phu Street, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City**
 - Điện thoại liên hệ/ **Tel.**: (84) (28) 35142255 Fax: (84) (28) 35142277
 - E-mail: bodsecretary@coteccons.vn
2. Nội dung thông tin công bố/ **Contents of disclosure**:

Tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa./ **Documents for the solicitation of Shareholders' written opinions regarding adjustment of business lines for the purpose of determining the Company's maximum foreign ownership limit.**
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/08/2026 tại đường dẫn: <https://coteccons.vn/investor-relations-vn/> This information was published on the company's website on 06 August 2026, as in the link <https://www.coteccons.vn/en/investor-relations/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ **We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.**

Tài liệu đính kèm/
Attached documents:
- Như mục 2/ **As item 2.**

Đại diện tổ chức
Organization representative

Người được ủy quyền công bố thông tin
Authorized person for information disclosure



ĐINH THỊ HỒNG THẨM

TỜ TRÌNH LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons (“Công ty”);
- Căn cứ nhu cầu, kế hoạch kinh doanh, hoạt động của Công ty;

Nhằm thực hiện chủ trương tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 phê duyệt tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2023. Trong thời gian qua, Công ty đã chủ động làm việc với Ủy ban chứng khoán nhà nước và các cơ quan liên quan nhằm làm rõ phương án triển khai phù hợp. Trên cơ sở đánh giá toàn diện các yếu tố pháp lý, vận hành và tiến độ triển khai, Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt Phương án điều chỉnh ngành nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

Phương án này được đề xuất dựa trên kết quả của quá trình làm việc chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền, đồng thời đã xem xét toàn diện với tinh thần thận trọng và bảo vệ lợi ích của Cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty

a. Phương án điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

- i. Giai đoạn 1:** Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 50% (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh nêu trên.

Thời gian triển khai: Thực hiện thủ tục đăng ký điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định.

- ii. Giai đoạn 2:** Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 100%

Thời gian triển khai: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định thời điểm và phương án triển khai Giai đoạn 2 trên cơ sở quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại từng thời điểm nhằm thực hiện mục tiêu nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên 100%.

b. Cơ chế xử lý các điều chỉnh trong quá trình triển khai phương án và ủy quyền thực hiện

- i.** Chi tiết các ngành, nghề kinh doanh có thể tiếp tục được điều chỉnh theo yêu cầu hoặc hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh. Các điều chỉnh bao gồm nhưng không giới hạn ở việc mô tả chi tiết ngành nghề, mã ngành, tên ngành, mã CPC hoặc cách diễn đạt theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, với điều kiện không làm thay đổi mã số ngành kinh doanh chính của Công ty. Trong trường hợp này, các điều chỉnh đó được xem là đã được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- ii.** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và cho phép Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho người quản lý khác thực hiện:

- Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn việc đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung Tờ trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và phù hợp theo quy định pháp luật.
 - Điều chỉnh, quyết định nội dung mã ngành, tên ngành, mô tả chi tiết tại hồ sơ trong trường hợp cần điều chỉnh như điểm i nêu trên.
 - Tổ chức sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty tương ứng với các nội dung thay đổi ngành nghề sau khi thực hiện thay đổi.
- * Các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được đề cập tại điều này bao gồm cả các cơ quan kế nhiệm, cơ quan được tổ chức lại, đổi tên, hoặc các cơ quan có chức năng tương đương theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.*

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và chấp thuận.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 08 năm 2026



BOLAT DUSENOV

PHỤ LỤC

DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH ĐIỀU CHỈNH ĐỂ XÁC ĐỊNH TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA LÀ 50%

1. Bảng so sánh ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
1	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi hoặc điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống các thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi hoặc điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống các thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi hoặc điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống các thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	Không thay đổi
2	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ-điện-lạnh	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ-điện-lạnh	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ-điện-lạnh.	Không thay đổi
3	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật)	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật)	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật)	Không thay đổi

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
4	2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất máy móc-thiết bị xây dựng	2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất máy móc-thiết bị xây dựng	2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất máy móc-thiết bị xây dựng	Không thay đổi
5	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. -Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế nội-ngoại thất công trình. -Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa, không khí, công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế phần cơ-điện công trình. -Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. -Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. -Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế nội-ngoại thất công trình. -Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa, không khí, công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế phần cơ-điện công trình. -Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. -Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. -Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế nội-ngoại thất công trình. -Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa, không khí, công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế phần cơ-điện công trình. -Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. -Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị	Không thay đổi
6	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị- phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và	Điều chỉnh mã ngành theo Quyết định 36/2025/QĐ- TTg và làm rõ cách diễn đạt của Chi tiết ngành nghề kinh doanh, không làm thay đổi phạm vi hoạt

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
		xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)		xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)		sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	động kinh doanh hiện có của Công ty. Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài và cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ địa bản thực hiện độc quyền nhà nước theo quy định.
7	4311	Phá dỡ	4311	Phá dỡ	4311	Phá dỡ Chi tiết: Phá dỡ công trình xây dựng	Làm rõ phạm vi hoạt động phá dỡ để loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
8	4312	Chuẩn bị mặt bằng	4312	Chuẩn bị mặt bằng	4312	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)	Loại trừ các trường hợp kinh

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				Chi tiết: Tìm hiểu mặt bằng xây dựng (CPC 5111); Dịch vụ tháo dỡ (CPC 5112); Dịch vụ định hình và giải phóng mặt bằng (CPC 5113); Dịch vụ đào bới và di dời đất (CPC 5114); Dịch vụ chuẩn bị công trường để khai thác mỏ (CPC 5115); Dịch vụ dựng giàn giáo (CPC 5116); Dịch vụ đào móng (bao gồm cả dịch vụ đóng cọc) (CPC 5151); Dịch vụ khoan giếng nước (CPC 5152); Dịch vụ lợp mái và chống thấm nước (CPC 5153); Dịch vụ liên quan đến bê tông (CPC 5154); Dịch vụ dựng và uốn thép (bao gồm cả dịch vụ hàn) (CPC 5155); Dịch vụ thợ nề (CPC 5156); Các công việc xây dựng mang tính chất thương mại khác (CPC 5159); Các dịch vụ cho thuê liên quan đến trang thiết bị xây dựng hoặc tháo dỡ, đập bỏ các công trình xây dựng hay thiết kế dân dụng có người vận hành (CPC 5180).			doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				(Ngoại trừ dịch vụ nổ mìn).			
9	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Dịch vụ lắp kính và cửa sổ kính (CPC 5171); Dịch vụ trát vữa (CPC 5172); Dịch vụ sơn (CPC 5173); Dịch vụ lát sàn và ốp tường (CPC 5174); Các công việc lát sàn, phủ tường và dán giấy tường khác (CPC 5175); Dịch vụ thợ mộc, đồ gỗ và kim loại (CPC 5176); Dịch vụ trang trí gắn kết bên trong (CPC 5177); Dịch vụ trang hoàng (CPC 5178); Các công việc hoàn thiện và kết thúc công trình xây dựng khác (CPC 5179).	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
10	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Sửa chữa các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi.	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng (bao gồm sửa chữa các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi) (CPC 512); Thi công xây	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513). (Ngoại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng; Vận hành và quản lý cảng sông, cảng biển và sân bay).			
11	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	Không thay đổi
12	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng (thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng (thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Làm rõ cách diễn đạt của Chi tiết ngành nghề kinh doanh, không làm thay đổi phạm vi hoạt động kinh doanh hiện có của Công ty. Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
		qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)		đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)			
13	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại.)	Điều chỉnh mã ngành theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg và làm rõ cách diễn đạt của Chi tiết ngành nghề kinh doanh, không làm thay đổi phạm vi hoạt động kinh doanh hiện có của Công ty. Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
14	4211	Xây dựng công trình đường sắt	4211	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng đường cao tốc (ngoại trừ đường cao tốc nền cao), đường phố, đường thông thường, đường sắt và đường băng trong sân bay (CPC 5131). Đối với cầu,	4211	Xây dựng công trình đường sắt (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				đường cao tốc nền cao, đường hầm và đường ngầm (CPC 5132)		danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
15	4212	Xây dựng công trình đường bộ	4212	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Đối với đường cao tốc (ngoại trừ đường cao tốc nền cao), đường phố, đường thông thường, đường sắt và đường băng trong sân bay (CPC 5131); Đối với cầu, đường cao tốc nền cao, đường hầm và đường ngầm (CPC 5132); Đối với đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước khác (CPC 5133); Đối với đường ống dẫn đường trường, đường (cáp) điện, thông tin liên lạc (CPC 5134); Đối với đường ống dẫn và cáp nội vùng, và các công trình liên quan (CPC 5135); Đối với các công trình thiết kế không được phân vào bất cứ tiểu mục nào (CPC 5139).	4212	Xây dựng công trình đường bộ (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
16	4101 (chín h)	Xây dựng nhà để ở	4101 (chín h)	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Đối với công trình xây dựng dân cư với 1 và 2 nhà ở (CPC 5121); Đối với công trình xây dựng dân cư với nhiều nhà ở (CPC	4101 (chín h)	Xây dựng nhà để ở (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				5122).		kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
17	4102	Xây dựng nhà không để ở	4102	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Đối với nhà kho và công trình công nghiệp (CPC 5123); Đối với các công trình xây dựng thương mại (CPC 5124); Đối với các công trình vui chơi giải trí công cộng (CPC 5125); Đối với các công trình khách sạn, nhà hàng và các công trình tương tự (CPC 5126); Đối với các công trình giáo dục (CPC 5127); Đối với các công trình y tế (CPC 5128); Đối với các công trình khác (CPC 5129).	4102	Xây dựng nhà không để ở (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
18	4221	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo NĐ 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền nhà nước)	4221	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng (CPC 512); Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513). (Ngoại trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	4221	Xây dựng công trình điện (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
19	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước (CPC 5133); Xây dựng đường ống dẫn đường trường, đường (cáp) điện, thông tin liên lạc (CPC 5134).	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
20	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Xây dựng công trình thiết kế không được phân vào bất cứ tiểu mục (bao gồm cả công trình viễn thông, thông tin liên lạc) (CPC 5139)	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
21	4229	Xây dựng công trình công ích khác	4229	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4229	Xây dựng công trình công ích khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
22	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	Không thay đổi
23	4291	Xây dựng công trình thủy	4291	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Xây dựng đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước (CPC 5133) (Ngoại trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	4291	Xây dựng công trình thủy (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
24	4292	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	Xây dựng công trình khai khoáng Chi tiết: Đối với dịch vụ xây dựng để khai mỏ và sản xuất (CPC 5136)	4292	Xây dựng công trình khai khoáng (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

STT	Mã Ngà nh	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngà nh	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngà nh	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
25	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Đối với dịch vụ xây dựng để khai mỏ và sản xuất (CPC 5136)	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
26	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

*Ngành, nghề kinh doanh này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2025; tuy nhiên, thủ tục đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh vẫn đang được thực hiện.

2. Ngành nghề kinh doanh của công ty sau khi điều chỉnh như sau:

STT	Mã Ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi hoặc điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống các thiết bị dùng cho vui chơi giải trí
2	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ-điện-lạnh.
3	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật)
4	2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất máy móc-thiết bị xây dựng
5	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. -Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế nội-ngoại thất công trình. -Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa, không khí, công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế phần cơ-điện công trình. -Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. -Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị
6	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
7	4311	Phá dỡ

STT	Mã Ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
		Chi tiết: Phá dỡ công trình xây dựng
8	4312	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)
9	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
10	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
11	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất
12	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
13	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại.)
14	4211	Xây dựng công trình đường sắt (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
15	4212	Xây dựng công trình đường bộ (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)

STT	Mã Ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
16	4101 (chính)	Xây dựng nhà để ở (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
17	4102	Xây dựng nhà không để ở (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
18	4221	Xây dựng công trình điện (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
19	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
20	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
21	4229	Xây dựng công trình công ích khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
22	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
23	4291	Xây dựng công trình thủy (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
24	4292	Xây dựng công trình khai khoáng

STT	Mã Ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
		(Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
25	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)
26	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

V/v: Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tên Cổ đông:
Địa chỉ:
Số điện thoại:
Mã cổ đông:
Quốc tịch:
Số đăng ký sở hữu:
Ngày cấp:
Số lượng cổ phần sở hữu:
Số lượng phiếu biểu quyết:
Tên đăng nhập:
Mật khẩu đăng nhập:

II. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS
Địa chỉ trụ sở chính : 236/6 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại : 028. 3514 22 55
Giấy chứng nhận đăng ký : 0303443233 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần 31
doanh nghiệp số ngày 25/05/2026.



III. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần xây dựng Coteccons (“Công ty”) tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty như nêu tại Mục IV. Các tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, bao gồm Tờ trình của Hội đồng quản trị, Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình liên quan, đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Quý Cổ đông có thể tải về theo link: <https://www.coteccons.vn/investor-relations-vn/muc-Quan-he-co-dong>.

IV. NỘI DUNG - VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN ĐỂ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thông qua Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty (chi tiết Tờ trình đính kèm)

Biểu quyết: ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

Lưu ý về cách thức biểu quyết:

- Đánh dấu (x) hoặc (✓) vào một (01) trong ba (03) ô: Tán thành, hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
- Trường hợp cả ba (03) ô lựa chọn (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) không được đánh dấu, nhưng Cổ đông vẫn ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu cổ đông là tổ chức), thì Phiếu lấy ý kiến vẫn hợp lệ và được xem là Cổ đông biểu quyết “Không có ý kiến” đối với vấn đề đó.
- Trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác thực hiện quyền biểu quyết, người được ủy quyền phải gửi Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời kèm theo Văn bản ủy quyền theo mẫu đính kèm.

V. HÌNH THỨC VÀ THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN

Phiếu lấy ý kiến (kèm văn bản ủy quyền, nếu có) phải được gửi về Công ty trước 17 giờ 00 phút ngày 17/08/2026 theo các hình thức sau đây:

1. **Biểu quyết điện tử:** Cổ đông truy cập vào website: ctd.bvote.vn với thông tin **Tên đăng nhập** và **Mật khẩu** được nêu ở **Phần I: Thông tin cổ đông**.
2. **Gửi trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện:** Phiếu lấy ý kiến (kèm văn bản ủy quyền, nếu có) phải được đựng trong phong bì dán kín và gửi về địa chỉ Công ty theo thông tin dưới đây:
Địa chỉ: Tầng 12 - 236/6 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh
Người nhận: Ban Thư ký Hội đồng quản trị
Điện thoại: 028. 3514 22 55
3. **Gửi thư điện tử:** Phiếu lấy ý kiến (kèm văn bản ủy quyền, nếu có) gửi về Công ty qua thư điện tử: ir@coteccons.vn.

Quý Cổ đông vui lòng gửi Phiếu lấy ý kiến theo đúng cách thức và thời hạn đã nêu trên.

Phiếu lấy ý kiến (kèm văn bản ủy quyền, nếu có) không được gửi về Công ty theo đúng quy định thì được xem là Cổ đông không tham gia biểu quyết.

Quý Cổ đông vui lòng tham khảo Quy chế tổ chức, kiểm phiếu và hướng dẫn thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và Hướng dẫn đăng nhập biểu quyết điện tử các nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tại đường link: <https://www.coteccons.vn/investor-relations-vn/>.

Trân trọng./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 08 năm 2026



BOLAT DUSENOV



....., ngày.....tháng..... năm 2026

XÁC NHẬN CỦA CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên nếu Cổ đông là cá nhân

Ký, ghi rõ họ tên bởi Người đại diện hợp pháp và đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 6. tháng 8. năm 2026
Ho Chi Minh City, ...06...August... 2026

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC, THỰC HIỆN VÀ KIỂM PHIẾU VIỆC LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**

**REGULATIONS
ON ORGANIZATION, IMPLEMENTATION AND VOTE COUNTING OF SOLICITATION
OF SHAREHOLDERS' WRITTEN OPINIONS OF COTECCONS CONSTRUCTION JOINT
STOCK COMPANY**

Căn cứ:

Pursuant to

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Law on Enterprises No. 59/2019/QH14 dated 17 June 2020, Law No. 76/2025/QH15 amending and supplementing a few articles of the Law on Enterprises passed by the National Assembly on 17 June 2025 and its guiding legal documents;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on 26 November 2019;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
The Charter of Coteccons Construction Joint Stock Company;
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
Corporate Governance Regulation of Coteccons Construction Joint Stock Company;

Điều 1. Mục đích và phạm vi áp dụng

Article 1. Purpose and scope

Quy chế này nhằm mục đích đảm bảo cho việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

These regulations are intended to ensure that the solicitation of shareholders' opinions in writing is carried out in accordance with the provisions of the law and the Charter of Coteccons Construction Joint Stock Company.

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia lấy ý kiến và các thức tổ chức, thực hiện, kiểm phiếu việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

These Regulations set out the rights and obligations of the parties involved in the solicitation of shareholders' written opinions, as well as the procedures for organizing, conducting, and counting votes in connection with the solicitation of shareholders' written opinions of Coteccons Construction Joint Stock Company.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Article 2. Interpretation of terms

1. Công ty hoặc Cotecons: Công ty Cổ phần Xây dựng Cotecons.
 Company or Cotecons: Cotecons Construction Joint Stock Company
2. Cổ đông: là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty, có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“TCTLKBTCK”) cung cấp; hoặc người được cổ đông ủy quyền hợp lệ bằng văn bản, được Công ty phê duyệt và cấp thông tin tài khoản truy cập để thực hiện quyền của cổ đông.
 Shareholder: an individual or organization owning at least one share of Company, whose name is on the list of shareholders on the record date for the solicitation of shareholders' written opinions provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (“VSDC”); or a person who is legally authorized in writing by such shareholder, approved by the Company and granted an access account to exercise the shareholders' rights.
3. Phiếu lấy ý kiến cổ đông: là văn bản do Công ty phát hành và gửi cho cổ đông bằng đường bưu chính, chuyển phát hoặc được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tải từ website của Công ty, hoàn thiện và gửi lại cho Công ty.
 Shareholder Opinion Form: a document issued by Company and sent to shareholders by post, courier or downloaded from Cotecons's website by shareholders/authorized representative of shareholder, complete and send it back to Company.
4. Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử: là văn bản theo hình thức điện tử do Công ty phát hành và đăng tải trên Hệ thống trực tuyến để cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoàn thiện trực tiếp trên Hệ thống trực tuyến và gửi về cho Công ty theo hình thức thư điện tử.
 Electronic Shareholder Opinion Form: an electronic document issued by Company and posted on the Online System for shareholders/authorized representatives of shareholders to complete directly on the Online System and submit electronically to the Company.
5. Hệ thống trực tuyến: là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Công ty sử dụng để phục vụ việc đăng tải Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử và nhận phiếu lấy ý kiến do cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông gửi về theo hình thức thư điện tử.
 Online system: the application/software system/website that the Company uses to post Electronic Shareholder Opinion Forms and receive Opinion Forms sent by shareholders/authorized representatives of shareholders through electronic form.
6. Thông tin đăng nhập: bao gồm Tên đăng nhập (Username/ID) và mật khẩu (Password) trong Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản mà Công ty gửi cổ đông hoặc mã OTP được gửi đến số điện thoại của cổ đông/người được ủy quyền. Mật khẩu và mã OTP được Công ty cung cấp duy nhất cho từng cổ đông/người được cổ đông ủy quyền.
 Login information: including the login name (Username/ID) and password (Password) in the Notice of solicitation of shareholders' written opinions that sent by the Company to shareholders, or the one-time passport (OTP) sent to the registered phone number of shareholder/authorized representatives of shareholders. The password and OTP code are provided by the Company only to each shareholder/authorized representatives.
7. Thời gian mở Hệ thống trực tuyến: là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập Hệ thống trực tuyến xem tài liệu, thực hiện biểu quyết các nội dung xin ý kiến.
 Opening time of the Online System: the starting time for shareholders to access the Online System, review meeting documents, and vote on the matters submitted for shareholders' written opinions.
8. Thời gian đóng Hệ thống trực tuyến: là thời điểm Hệ thống trực tuyến đóng cho phép truy cập và không tiếp nhận Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử.
 Closing time of the Online System: the time at which the Online System closes access and

stops accepting Electronic Shareholder Opinion Forms.

9. Các từ viết tắt có ý nghĩa như sau: ĐHCĐ/Đại hội: Đại hội đồng cổ đông; HĐQT: Hội đồng quản trị; BKS: Ban Kiểm soát.

The following abbreviations shall have the following meanings: GMS/General Meeting: General Meeting of Shareholders; BOD: Board of Directors; SB: Supervisory Board

Điều 3. Đối tượng có quyền tham gia việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Article 3. Subjects entitled to participate in the solicitation of shareholders' written opinions

1. Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông do TCTLKBTCK phát hành tương ứng thời điểm lấy ý kiến.

Shareholders holding voting shares of Company according to the list of shareholders issued by the VSDC at the time of collecting opinions.

2. Là người được cổ đông thực hiện ủy quyền hợp lệ thay mặt cổ đông thực hiện các quyền của cổ đông tại lần lấy ý kiến bằng văn bản.

Persons who are authorized by shareholders to exercise their rights on behalf of shareholders in the solicitation of shareholders' written opinions.

Điều 4. Các hình thức thực hiện việc lấy ý kiến

Article 4. Forms of conducting opinion collection

1. Cổ đông thực hiện gửi Phiếu lấy ý kiến cổ đông: Mỗi nội dung lấy ý kiến, cổ đông chọn một trong ba phương án trên Phiếu lấy ý kiến cổ đông, gồm “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến”, ký vào Phiếu lấy ý kiến và gửi bằng đường bưu chính, chuyển phát về địa chỉ trụ sở chính của Công ty. Trường hợp cổ đông là tổ chức, Phiếu lấy ý kiến cổ đông phải có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu của tổ chức theo quy định của pháp luật.

Submission of Shareholders Opinion Forms in hard copy: For each matter submitted for shareholders' opinion, shareholders shall choose one of the three options on the Shareholder Opinion Form, either "Agree" or "Disagree" or "No opinion", sign the Shareholder Opinion Form and send it by post or courier to the Company's head office address. In case the shareholder is an organization, the Shareholder Opinion Form must have the signature of a valid representative and the organization's seal in accordance with applicable laws.

Cổ đông cũng có thể scan, chụp Phiếu lấy ý kiến cổ đông và dùng địa chỉ thư điện tử của cổ đông khi mở tài khoản chứng khoán, khớp với địa chỉ thư điện tử trên danh sách cổ đông mà TCTLKBTCK lập, gửi vào thư điện tử của Công ty tại địa chỉ: ir@cotecons.vn.

Shareholders may scan, take a photo of the Shareholder Opinion Form and use the shareholder's email registered with their securities account, matching the email address recorded in the shareholder list provided by the VSDC, and send it to the Company's email at: ir@cotecons.vn.

2. Cổ đông gửi Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử thông qua Hệ thống trực tuyến: Cổ đông truy cập vào Hệ thống trực tuyến tại địa chỉ ctd.bvote.vn, đăng nhập bằng Username/ID là số đăng ký sở hữu (số CCCD/CC, mã số doanh nghiệp, mã số nhà đầu tư nước ngoài, hoặc thông tin định danh khác theo quy định) và Password do Công ty trong Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc mã OTP gửi đến số điện thoại đã đăng ký của cổ đông/người được ủy quyền để thực hiện việc gửi Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử.

Submission of Shareholder Opinion Forms via the Online System: Shareholders may

access the Online System at ctd.bvote.vn, and login in using their Username/ID which is the ownership registration number (Citizen Identity Card/Identity Card No., Enterprise identification number, Foreign Investor Code, or or other identification number as applicable) and the Password provided by the Company in the Notice of solicitation of shareholders' written opinions, or OTP code sent to registered phone number of the shareholder/authorized representatives of shareholders.

Mỗi nội dung lấy ý kiến, cổ đông lựa chọn một trong ba phương án “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” trên Hệ thống trực tuyến và sau đó ấn nút “Gửi phiếu lấy ý kiến” để hoàn tất việc gửi Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử. Khi cổ đông đã hoàn thành việc gửi Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử thông qua Hệ thống trực tuyến thì cổ đông không thể thay đổi được kết quả biểu quyết.

For each matter submitted for shareholders' opinions, shareholders shall choose one of three options on the Online System, either "Agree" or "Disagree" or " No opinion " then click the "Submit Opinion Form" to complete the submission. Once the shareholder has completed the submission of the Electronic Shareholder Opinion Form via the Online System, the shareholder may not change the submitted voting result.

3. Nội dung của Phiếu lấy ý kiến cổ đông: Thông tin về cổ đông, thông tin về Công ty, mục đích lấy ý kiến, vấn đề cần lấy ý kiến, ý kiến biểu quyết của cổ đông, thời hạn và các thức gửi trả lời Phiếu lấy ý kiến cổ đông và chữ ký của Chủ tịch HĐQT, chữ ký xác nhận của cổ đông.

The content of the Shareholders' Written Opinion Form: information of the shareholder, information of the Company, purpose of the opinion solicitation, matters submitted for shareholders' approval, the shareholder's voting opinion, the deadline and method for returning the Shareholders' Written Opinion Form, the signature of the Chairman of the BOD, and the shareholder's signature for confirmation.

4. Trường hợp cổ đông đã gửi Phiếu ý kiến cổ đông bằng đường bưu chính hoặc chuyển phát nhưng vẫn thực hiện đăng nhập Hệ thống trực tuyến và biểu quyết điện tử trên hệ thống thì kết quả biểu quyết điện tử được ghi nhận là kết quả biểu quyết chính thức của cổ đông. Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản mà Công ty đã nhận trước thời điểm kết thúc nhận Phiếu lấy ý kiến sẽ không được kiểm phiếu.

In case a shareholder has sent a hard copy Shareholder Opinion Form by post or courier but still logs in and submits an Electronic Shareholder Opinion Form through the Online System, the electronic voting result shall prevail and be deemed the shareholder's voting result. Any hard copy of Shareholder Opinion Form received by the Company before the deadline for receipt of Shareholder Opinion Forms shall not be counted in the vote counting.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

Article 5. Rights and obligations of shareholders or authorized representatives

1. Cổ đông có quyền trực tiếp thực hiện quyền biểu quyết hoặc ủy quyền hợp lệ cho người khác thay mặt mình thực hiện việc cho ý kiến đối với tất cả các vấn đề mà Công ty đưa ra để lấy ý kiến bằng văn bản.

Shareholders shall have the right to vote directly or authorize another person to exercise their voting rights on all matters submitted by the Company for the solicitation of shareholders' written opinion.

2. Mỗi cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được Công ty

gửi bộ tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản qua đường bưu chính, chuyển phát theo địa chỉ của cổ đông theo danh sách do TCTLKBTCK lập. Trường hợp cổ đông không nhận được bộ tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, cổ đông có thể truy cập vào website của Công ty để tải tài liệu, thực hiện biểu quyết đối với các nội dung lấy ý kiến và gửi Phiếu lấy ý kiến theo hướng dẫn tại Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc gửi Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử thông qua Hệ thống trực tuyến.

Each shareholder whose name is on the shareholder list on the record date shall be sent the solicitation materials by post or courier to the shareholder's address recorded in the list prepared by VSDC. In case the shareholder does not receive such materials, he/she can access the Company's website to download the relevant document and give opinions on the matters submitted for shareholders' written opinions, and submit the completed Shareholder Opinion Form in accordance with the Notice of solicitation of Shareholders' written opinion or submit an Electronic Shareholder Opinion Form via the Online System.

- Việc thực hiện quyền cho ý kiến (biểu quyết) đối với từng vấn đề được Công ty đưa ra lấy ý kiến là quyền và trách nhiệm của tất cả các cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

Exercising the right to give opinions (vote) on each matter submitted by the Company for shareholders' written opinions is the right and responsibility of all shareholders as stipulated in the Company's Charter.

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này
- Comply with the provisions of the Law on Enterprises, the Company's Charter, and these Regulations.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu (hay Người kiểm phiếu), Người giám sát kiểm phiếu và Tổ Thư ký giúp việc Ban kiểm phiếu

Article 6. Rights and obligations of the Vote Counting Committee (or Vote Counter), Vote Counting Supervisor, and the secretariat assisting the Vote Counting Committee

- Ban kiểm phiếu (Người kiểm phiếu), Người giám sát kiểm phiếu và Tổ Thư ký giúp việc Ban kiểm phiếu do HĐQT của Công ty ra quyết định thành lập.

The Vote counting committee (or Vote counter), Vote counting supervisor and the Secretariat assisting the vote counting committee are established by decision of the BOD of the Company.

- Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do HĐQT quyết định. Trưởng Ban kiểm phiếu là Chủ tịch HĐQT của Công ty.

The Vote counting committee shall consist of one Chairperson and such number of members as determined by the BOD. The Chairperson of the Vote counting committee shall be the Chairman of the BOD of the Company.

- Người giám sát kiểm phiếu là một (01) thành viên trong Ban kiểm soát của Công ty.

The Vote counting supervisor is a member of the Company's Supervisory Board.

- Tổ Thư ký giúp việc Ban kiểm phiếu bộ phận giúp việc Ban kiểm phiếu hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế này.

The secretariat assisting the Vote counting committee is responsible for supporting the Vote counting committee fulfill its duties.

- Ban kiểm phiếu (Người kiểm phiếu) có nhiệm vụ:

The Vote counting committee has the following duties:

- Bảo mật các Phiếu lấy ý kiến, kết quả biểu quyết qua email, kết quả cho ý kiến

trên hệ thống trực tuyến cho đến khi việc thực hiện kiểm phiếu hoàn thành;

Keep confidential all Shareholder Opinion Forms, voting results via email, and electronic voting results recorded in the Online System until the vote counting process is completed;

- b. Tổng hợp và báo cáo HĐQT, BKS kết quả biểu quyết các nội dung lấy ý kiến cổ đông;
Summarize and report to the BOD and the SB the voting results;
- c. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm Phiếu lấy ý kiến theo quy định hiện hành;
Conduct the vote counting process and prepare a Minutes of Vote counting the Shareholder Opinion Forms according to current regulations;
- d. Bàn giao Biên bản kiểm phiếu, Phiếu lấy ý kiến cho HĐQT;
Hand over the Minutes of counting and Shareholder Opinion Forms to the BOD;
- e. Hỗ trợ HĐQT trong việc xem xét và giải quyết mọi khiếu nại, yêu cầu liên quan đến kết quả biểu quyết (nếu có);
Assist the BOD in reviewing and resolving any complaints and claims relating to the voting results (if any);
- f. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.
Perform such other assigned tasks.

6. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

The Minutes of Vote Counting shall include the following principal contents:

- a. Thông tin về Công ty;
Information about the Company;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết;
The purpose of the solicitation of shareholders' written opinions and the matters submitted for approval by Resolution;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
The number of shareholders participating in the voting, the total number of voting shares represented, specifying the number of valid votes and invalid votes, the methods of submitting the Shareholder Opinion Forms, together with an appendix containing the list of participating shareholders;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
The total number of votes on each matter submitted for shareholders' opinion;
- e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
The matters approved and the corresponding approval ratios;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm phiếu (hay Người kiểm phiếu), Người giám sát kiểm phiếu.
The full names and signatures of the Chairman of the BOD, the Chairperson of the Vote counting committee (or the Vote counter), and the Vote counting supervisor.

Điều 7. Quy định về tính hợp lệ, không hợp lệ của Phiếu lấy ý kiến cổ đông

Article 7. Validity and invalidity of Shareholder Opinion Forms

- 1. Phiếu lấy ý kiến hợp lệ:
Valid Shareholder Opinion Forms:

- a. Là phiếu do Công ty phát hành;
Forms issued by Company;
- b. Là phiếu do Công ty gửi cho cổ đông hoặc do cổ đông thực hiện tải về từ website của Công ty hoặc Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử trên Hệ thống trực tuyến;
Forms sent by the Company to shareholders or downloaded by shareholders from the Company's website or Electronic Shareholder Opinion Form on the Online System;
- c. Có chữ ký, ghi đầy đủ họ tên đối với cổ đông là cá nhân; có chữ ký của người đại diện hợp pháp, đóng dấu đối với cổ đông là tổ chức;
For hard copy form, bearing the signatures, full names of individual shareholders or the signatures of lawful representatives, and the seal of organizational shareholders;
- d. Không bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, thay đổi nội dung;
Not torn, crossed out, erased, corrected, or changed in content;
- e. Mỗi nội dung chỉ chọn một trong ba phương án “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”;
Each matter only selects one of three options, either “Agree” or “Disagree” or “No opinion”;
- f. Phiếu có nội dung mà cổ đông không chọn phương án nào thì nội dung đó được xem là biểu quyết “Không có ý kiến”;
Forms with matter that shareholders do not select any option, that matter is considered a “No opinion”;
- g. Đối với Phiếu ý kiến cổ đông gửi bằng văn bản, Công ty nhận trước giờ kết thúc biểu quyết để thực hiện kiểm phiếu;
For hard-copy Shareholder Opinion Forms sent by shareholders, the Company receives them before the end of voting to conduct counting;
- h. Đối với Phiếu ý kiến cổ đông gửi email hoặc thực hiện biểu quyết điện tử, Công ty nhận trước thời gian đóng hệ thống trực tuyến để thực hiện kiểm phiếu.
For Shareholder Opinion Forms submitted by email or through Online System, the Company receives them before closing time of Online System to conduct counting.

2. Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ:

Invalid Shareholder Opinion Forms:

- a. Không phải Phiếu do Công ty phát hành;
Not issued by Company;
- b. Không có chữ ký, họ tên của cổ đông là cá nhân, không có chữ ký của đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với cổ đông là tổ chức;
For hard copy form, without the signature, full name of an individual shareholder, without the signature of lawful representatives and seal of an organizational shareholder;
- c. Bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa, thêm/bớt nội dung;
Crossed out, erased, edited, added/removed content;
- d. Công ty nhận được sau thời hạn kết thúc biểu quyết;
The Company receives the ballot after the voting deadline;
- e. Phiếu trả lời do Người được ủy quyền lập nhưng không có văn bản ủy quyền hợp lệ;
The ballot is prepared by an authorized representative without a valid power of

attorney, authorization document;

- f. Phiếu của cổ đông có từ hai (02) phương án trở lên được chọn đối với cùng một vấn đề được Công ty lấy ý kiến;

Two (02) or more options selected for the same matter submitted for shareholders' opinions;

- g. Trong một Phiếu lấy ý kiến cổ đông, các nội dung lấy ý kiến được xem xét độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần cho ý kiến của nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

Each matter included in a Shareholder Opinion Form shall be considered independently. The invalidity of the vote cast on one matter shall not affect the validity of the votes cast on the remaining matters.

3. Các phiếu không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

Invalid Shareholder Opinion Forms shall not be counted in the vote counting results.

Điều 8. Điều kiện để thông qua các vấn đề lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Article 8. Conditions for approving issues subject to shareholders' written opinions

1. Các vấn đề được đưa ra lấy ý kiến được thông qua khi có tổng số phiếu tán thành đạt từ 50% trở lên trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, trừ trường hợp Điều lệ Công ty hoặc pháp luật có liên quan có quy định tỷ lệ khác.

Matters submitted for shareholders' written opinions shall be approved if it receives votes in favor representing at least 50% of the total voting rights of all shareholders entitled to vote, unless a different threshold is prescribed by the Company's Charter or applicable laws.

2. Phiếu lấy ý kiến cổ đông không được gửi cho Công ty hoặc Phiếu lấy ý kiến cổ đông điện tử không được gửi thành công thông qua Hệ thống trực tuyến trước thời hạn kết thúc thì được xem là không tham gia lấy ý kiến.

A Shareholder Opinion Form that is not sent to the Company or an Electronic Shareholder Opinion Form that is not successfully submitted through the Online System before the submission deadline, shall be deemed not to have participated in the voting.

Điều 9. Công bố kết quả kiểm phiếu

Article 9. Announcement of counting results

1. Kết quả kiểm phiếu là kết quả tổng hợp từ tất cả hình thức thực hiện việc lấy ý kiến hợp lệ theo Điều 4 của Quy chế này.

Vote counting results shall be compiled from all valid Shareholder Opinion Forms submitted by shareholders in accordance with the methods specified in Article 4 of these Regulations.

2. Kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông được HĐQT công bố trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm kết thúc việc kiểm phiếu.

Vote counting results for Shareholders Opinion Forms shall be announced by the BOD within 24 hours after the completion of the vote counting.

3. Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Chủ tịch HĐQT thay mặt ĐHCĐ ban hành nghị quyết của ĐHCĐ theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Based on the vote counting results, the Chairman of the BOD shall, on behalf of the GMS, issue the Resolution of the GMS in accordance with the Company's Charter and applicable laws.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Article 10. Implementation provisions

1. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan có trách nhiệm tuân thủ Quy chế này.
Shareholders, authorized representatives, and other relevant persons shall comply with these Regulations.
2. Chủ tịch HĐQT và Ban kiểm phiếu (hay Người kiểm phiếu), Người giám sát kiểm phiếu và Tổ Thư ký giúp việc Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thực hiện các nội dung công việc theo quy định tại Quy chế này.
The Chairman of the BOD and the Vote counting committee (or Vote counter), Vote counting supervisor, and the Secretariat assisting the Vote counting committee are responsible for performing their duties as prescribed in these Regulations.
3. Các nội dung chưa được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành.
Any matters not specifically provided for in these Regulations shall be governed by the Company's Charter, the Company's Corporate Governance Regulations, the Law on Enterprises, and other applicable laws and regulations.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



BOLAT DUISENOV

thao

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---***---

Số: 01/2026/NQ-DHCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 08 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

(Theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông số 01/2026/BB-ĐHCD ngày 18/08/2026;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty

1. Thông qua phương án điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

a. Giai đoạn 1: Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 50% (Chi tiết theo Tờ trình đính kèm).

Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh nêu trên.

Thời gian triển khai: Thực hiện thủ tục đăng ký điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định.

b. Giai đoạn 2: Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 100%

Thời gian triển khai: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định thời điểm và phương án triển khai Giai đoạn 2 trên cơ sở quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại từng thời điểm nhằm thực hiện mục tiêu nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên 100%.

2. Thông qua việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

a. Danh mục ngành, nghề kinh doanh bổ sung

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ghi chú
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng	4679	Cập nhật mã ngành thay đổi theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg

	(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)		
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại.)	4673	Cập nhật mã ngành thay đổi theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg

b. Danh sách ngành, nghề kinh doanh bỏ

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ghi chú
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)	4669	Loại bỏ do thay đổi mã ngành theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)	4663	Loại bỏ do thay đổi mã ngành theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg

c. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ghi chú
1.	Phá dỡ Chi tiết: Phá dỡ công trình xây dựng	4311	
2.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)	4312	
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4330	
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4390	
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4659	
6.	Xây dựng công trình đường sắt (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4211	
7.	Xây dựng công trình đường bộ (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4212	
8.	Xây dựng nhà để ở (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4101 (chính)	
9.	Xây dựng nhà không để ở (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh	4102	

	doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)		
10.	Xây dựng công trình điện (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4221	
11.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4222	
12.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4223	
13.	Xây dựng công trình công ích khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4229	
14.	Xây dựng công trình thủy (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4291	
15.	Xây dựng công trình khai khoáng (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4292	
16.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4293	
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	4299	

3. Thông qua cơ chế xử lý các điều chỉnh trong quá trình triển khai phương án và ủy quyền thực hiện
- a. Chi tiết các ngành, nghề kinh doanh có thể tiếp tục được điều chỉnh theo yêu cầu hoặc hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn Sở Tài Chính Thành phố

Hồ Chí Minh. Các điều chỉnh bao gồm nhưng không giới hạn ở việc mô tả chi tiết ngành nghề, mã ngành, tên ngành, mã CPC hoặc cách diễn đạt theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, với điều kiện không làm thay đổi mã số ngành kinh doanh chính của Công ty.

- b. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và cho phép Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho người quản lý khác thực hiện:
- Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn việc đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung Tờ trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và phù hợp theo quy định pháp luật
 - Điều chỉnh, quyết định nội dung mã ngành, tên ngành, mô tả chi tiết tại hồ sơ trong trường hợp cần điều chỉnh như điểm a nêu trên
 - Tổ chức sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty tương ứng với các nội dung thay đổi ngành nghề sau khi thực hiện thay đổi.

** Các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được đề cập tại điều này bao gồm cả các cơ quan kế nhiệm, cơ quan được tổ chức lại, đổi tên, hoặc các cơ quan có chức năng tương đương theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.*

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết này phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

Các cá nhân, tổ chức liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu tại Công Ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

BOLAT DUISENOV

GIẤY ỦY QUYỀN
BIỂU QUYẾT LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

MCD

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS

❖ **Bên ủy quyền:**

- Tên Cổ đông :
- Số cổ phần sở hữu :
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN:Ngày cấp:/...../.....
- Người đại diện theo pháp luật (*Trường hợp Cổ đông là tổ chức*):
- Địa chỉ :
- Điện thoại :Email:

❖ **Bên nhận ủy quyền:**

- Tên cá nhân/Tổ chức:.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN: Ngày cấp:/...../.....
- Địa chỉ :
- Điện thoại :

Hoặc Cổ đông có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bằng cách đánh dấu “✓” vào ô bên trái dưới đây.

UQ	Họ và Tên	Số Hộ chiếu	Ngày cấp	Chức vụ
☐	Ông Bolat Duisenov	N16091854	19/10/2023	Chủ tịch HĐQT

- ❖ **Nội dung ủy quyền:** Bên ủy quyền đồng ý ủy quyền cho Bên nhận ủy quyền được toàn quyền đại diện, thay mặt và nhân danh Bên ủy quyền tham gia biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tháng 08/2026.

Các Bên hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung ủy quyền và cam kết tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons, Quy chế tổ chức lấy ý kiến và quy định pháp luật hiện hành.

- ❖ **Thời hạn ủy quyền:** Ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi hết thời hạn lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tháng 08/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

Ghi chú: Giấy ủy quyền này phải có chữ ký của Bên ủy quyền và Bên nhận ủy quyền (*đối với Cổ đông là tổ chức phải có chữ ký và đóng dấu của người đại diện hợp pháp*).

Bên nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm 2026

Bên ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)